

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2017/HSST
Ngày 27/10/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Chiến

2. Bà Hoàng Thị Mơ

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bé Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 164/2017/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Tiến B, sinh ngày 29/01/1971 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 38, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số 02A, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Vũ Tiến T, sinh năm 1928 (đã chết năm 2010) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1934 (đã chết năm 2008); vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017 cho đến nay; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Tiến B bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 05/6/2017, tại ngã tư đường K và đường M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Vũ Tiến B có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, qua kiểm tra thu giữ của Vũ Tiến B 02 (hai) túi ni lon có diện 9 x 13cm chứa

chất keo cô đặc màu đen; 01 (một) cân tiểu ly điện tử, Vũ Tiến B khai nhận đó là nhựa thuốc phiện B đem đi bán.

Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Tiến B 01 (một) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen, số imei 1:863314034140708, số imei 2: 8633140340803 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng cát, số imei 1: 357202/07/898261/9, số imei 2: 357203/07/898261/7, số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Hồi 16 giờ đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 501 nhà nghỉ T tại: Số 04, đường C, phường V, thành phố L (do Vũ Tiến B thuê nghỉ) và nơi ở của Vũ Tiến B tại: Số 2A, đường N, phường Tam T, thành phố L. Kết quả khám xét:

- Thu giữ tại phòng 501, nhà nghỉ T 01 (một) túi nilon cuốn băng dính màu đen diện 5,5 x 8cm bên trong có 92 (chín mươi hai) viên nén màu hồng 01 (một) chai nhựa có gắn vòi hút.

- Khám xét nơi ở của Vũ Tiến B không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 225/KL-PC54 ngày 09/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất dạng keo cô đặc màu đen thu giữ khi bắt quả tang Vũ Tiến B là nhựa thuốc phiện có trọng lượng 178,260 gam; 92 (chín mươi hai) viên nén màu hồng khi khám xét nơi thuê nghỉ của Vũ Tiến B là chất Methamphetamine, có trọng lượng 8,455 gam.

Tại bản Cáo trạng số 169/KSĐT ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Tiến B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến B khai nhận: Bị cáo quen biết người tên H nhà ở phường H, thành phố Hà Nội, H nhờ bị cáo bán hộ 02 (hai) lạng nhựa thuốc phiện với giá 40.000.000,đ (bốn mươi triệu đồng). Trưa ngày 04/6/2017, H gọi điện thoại cho bị cáo biết đã gửi 02 lạng nhựa thuốc phiện theo xe khách lên Lạng Sơn và bảo bị cáo ra ngã tư M nhận. Bị cáo đã nhận được 01 (một) hộp bìa cát tông nhãn hiệu điện thoại Samsung Galaxy S8 rồi mang đến nhà nghỉ T thuê phòng 501 tại địa chỉ: Số 04, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để nghỉ. Bị cáo mở hộp điện thoại ra xem, thấy bên trong có 02 (hai) gói nilon đựng nhựa thuốc phiện và 01 (một) cân tiểu ly điện tử. Buổi tối cùng ngày, bị cáo gọi Đào Ngọc D, sinh năm 1993 (là bạn gái của B), trú tại: Số 100, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đến phòng 501 ngủ và cùng nhau sử dụng ma túy tổng hợp.

Trưa ngày 05/6/2017, bị cáo nhận được điện thoại của Nguyễn Đức T, sinh năm 1962, trú tại đường K, khối 9, phường V, thành phố L gọi đến nhà T chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo đã gọi điện thoại thuê xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 12A- 026.80 của Nguyễn Trí T, sinh năm 1963, trú tại số 12/7, đường T, phường T, thành phố L đến đón, Nguyễn Trí T điều khiển xe ô tô đến nhà nghỉ T rồi lên phòng 501, T đã cùng bị cáo và D sử dụng ma túy tổng

hợp. Sau đó bị cáo bảo Nguyễn Trí T điều khiển xe ô tô chở bị cáo đi đến nhà Nguyễn Đức T, khi đi bị cáo có cầm theo chiếc hộp điện thoại đựng 02 (hai) lạng nhựa thuốc phiện, cân tiểu ly điện tử ra xe ô tô và rủ Đào Ngọc D đi cùng, bị cáo không nói cho T và D biết là bị cáo đi bán ma túy. Khi đến ngã tư đường K và M, một mình bị cáo đi vào nhà Nguyễn Đức T, còn T và D ngồi ngoài xe ô tô đợi. Tại nhà Nguyễn Đức T, bị cáo gặp một nam thanh niên (bạn của T, về sau bị cáo mới biết tên là H, bị cáo không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) qua nói chuyện H đặt vấn đề mua 02 (hai) lạng nhựa thuốc phiện, hai bên thống nhất là 44.000.000đồng (bốn mươi bốn triệu đồng). Bị cáo gọi điện cho Đào Ngọc D cầm hộ chiếc hộp điện thoại đựng nhựa thuốc phiện ở xe ô tô vào cho bị cáo rồi D quay trở lại xe ô tô. H xem và đồng ý mua 02 (hai) lạng nhựa thuốc phiện với giá 44.000.000đồng (bốn mươi bốn triệu đồng), H đã gọi điện cho một nam thanh niên đem tiền đến và thống nhất địa điểm giao dịch tại khu vực đường M. Bị cáo cầm chiếc hộp điện thoại đựng 02 (hai) lạng nhựa thuốc phiện ra xe ô tô của Nguyễn Trí T để đi đến địa điểm giao dịch mua bán. Khi bị cáo vừa bước lên xe ô tô thì bị Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang người cùng tang vật. Còn người tên H và nam thanh niên cầm tiền chạy thoát. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về cùng với gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Tiến B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999; xử phạt bị cáo Vũ Tiến B từ 30 tháng đến 36 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 gói niêm phong đựng mẫu vật sau giám định; 01 (một) cân tiểu ly điện tử và 01 (một) chai nhựa có gắn vòi hút.

Tịch thu để hóa giá sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen, số imei 1:863314034140708, số imei 2: 8633140340803.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng cát, số imei 1: 357202/07/898261/9, số imei 2: 357203/07/898261/7; và số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Vũ Tiến B tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo nhận ma túy với đối tượng tên H ở Hà Nội rồi đem ma túy đến nhà nghỉ T thuê rồi bán lại cho người tên H để kiếm lời bất chính. Do đó, có đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi phạm tội do bị cáo hiện thực là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo do hám lợi mua bán ma túy để kiếm lời bất chính. Hành vi đó đã tiếp tay cho tệ nạn xã hội phát sinh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương, hành vi đó bị quần chúng nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo bất chấp pháp luật vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức về pháp luật về hành vi phạm tội, bị cáo không chịu khó làm ăn lương thiện đã có hành vi mua bán ma túy (nhựa thuốc phiện) có trọng 178,260 gam. Do đó, việc cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Theo biên bản xác minh ngày 16/6/2017 bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, không tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- 02 gói niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 (một) cân tiểu ly điện tử và 01 (một) chai nhựa có gắn vòi hút, cần tịch thu để tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen, số imei 1: 863314034140708, số imei 2: 8633140340803. Bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy, liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu để hóa giá sung công quỹ Nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng cát, số imei 1: 357202/07/898261/9, số imei 2: 357203/07/898261/7. Chiếc điện thoại này xác định không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo;

- Số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng), không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên H nhà ở phường H, thành phố Hà Nội gửi nhựa thuốc phiện lên cho B bán và người đàn ông tên H định mua nhựa thuốc phiện,

Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được lai lịch của H và H để xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Trí T và Đào Ngọc D cùng đi với Vũ Tiến B, kết quả điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ không đủ cơ sở để xác định T và D không đồng phạm, Cơ quan điều tra không khởi tố để điều tra. Tuy nhiên Nguyễn Trí T và Đào Ngọc D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an thành phố Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trả lại chiếc xe ô tô hiệu Suzuki, biển kiểm soát 12A-026.80 cho Nguyễn Trí T; do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 92 (chín mươi hai) viên nén màu hồng thu được tại phòng 501 nhà nghỉ T xác định là ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 8,455 gam. Quá trình điều tra không xác định được là của ai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn không xem xét, xử lý trong vụ án này, do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Đề nghị Công an thành phố Lạng Sơn tiếp tục Điều tra để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm do bị cáo thực hiện, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, về hướng xử lý tang vật theo đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6//2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy gồm: 02 gói niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, 01 (một) cân tiểu ly điện tử và 01 (một) chai nhựa có gắn vòi hút.

* Tịch thu để hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Phillips màu đen, số imei 1: 863314034140708, số imei 2: 8633140340803;

* Trả lại cho bị cáo gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng cát, số imei 1: 357202/07/898261/9, số imei 2: 357203/07/898261/7 và số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 28/9/2017 và ủy nhiệm chỉ chuyển khoản chuyển tiền điện tử ngày 28/9/2017 giữa Cơ quan điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Vũ Tiến B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS TP Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa